

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 396/2023/LHST ngày 13 tháng 9 năm 2023 về việc Thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị Quỳnh T** - sinh năm 1984

CCCD số 00\*\*\*\*\*88 do CCSĐKQLCT và DLQGVDC cấp ngày 10/07/2021.

- Anh **Nguyễn Xuân Q** - sinh năm 1982

Căn CCD số 00\*\*\*\*\*01 do CCSĐKQLCT và DLQGVDC cấp ngày 18/12/2021.

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 76 ngõ 381 phố N, tổ 5 phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn ngày 16/11/2011 tại UBND phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Hai bên đã nhiều lần trao đổi nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q là chính đáng, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q.

**[2] Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Q1, sinh ngày 28/01/2012 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/10/2016. Khi ly hôn, chị T và anh Q thỏa thuận như sau: Cháu Nguyễn Khánh L sẽ giao cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; cháu Nguyễn Hoàng Q1 sẽ giao cho anh Nguyễn Xuân Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy: Thỏa thuận của anh chị phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận.

**[3] Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về chỗ ở sau ly hôn:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q tự lo nơi ở sau ly hôn và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[5] Về nợ:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[6] Về lệ phí:** Anh Nguyễn Xuân Q tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Quỳnh T nhất trí.

Ngoài ra, chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Q1, sinh ngày 28/01/2012 và cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/10/2016. Giao cháu Nguyễn Khánh L cho chị Nguyễn Thị Quỳnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Hoàng Q1 cho anh Nguyễn Xuân Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Các bên không yêu cầu nên Tòa không xét.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về chỗ ở sau ly hôn:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q tự lo nơi ở sau ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Chị Nguyễn Thị Quỳnh T và anh Nguyễn Xuân Q thừa nhận vợ chồng không cho ai vay nợ và không nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Xuân Q chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Q đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C (Biên lai thu số 0019708 ngày 11/09/2023) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS quận C;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận C;
- UBND p. Y, q. C;
- Lưu hồ sơ vụ án

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Lương**